

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 181/2018/HS-ST
Ngày 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Bà Phạm Thị Bích Ngọc

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 171/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn S, sinh năm 1956 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 44/132 H, tổ 1, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 1/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn A và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết); có vợ là Ngô Thị L và 06 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/5/1974, Tòa án nhân dân thị xã K, thành phố H xử phạt 22 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa” (hiện không tìm thấy hồ sơ vụ án); tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26 HS2/ST ngày 13/11/1976 Tòa án nhân dân thị xã K xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34 HS2/ST ngày 13/01/1992 Tòa án nhân dân thị xã K xử phạt 03 năm tù treo về tội “Cướp tài sản công dân”; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/HSST ngày 04/8/1995 của Tòa án nhân dân quận K xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”, tổng hợp với bản

án số 34 ngày 13/01/1992 buộc phải chấp hành 05 năm tù; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 235/2009/HSST ngày 29/9/2009 Tòa án nhân dân quận L, thành phố H xử phạt 32 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đều đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 14/8/2018; tạm giam ngày 15/8/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 30 phút ngày 13/8/2018, Tổ công tác Công an phường N, Quận L, thành phố Hải Phòng phát hiện Đỗ Văn S có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy tại khu vực trước cửa nhà 266 Trần Nguyên H, Quận L, thành phố Hải Phòng. Lực lượng Công an đã thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của S đang mặc có 02 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Ngoài ra còn thu giữ của S 01 chiếc xe đạp mini màu đen đã cũ. Tổ công tác đã đưa S cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 456/KLGD(Đ6) ngày 15/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 02 gói giấy thu giữ của Đỗ Văn S là ma túy, có khối lượng 0,1517 gam, là loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Văn S khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 13/8/2018, S đi xe đạp một mình đến ở khu vực đường tàu M để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi vào đường tàu hướng về phía C được khoảng 100 m thì S đến một ngôi nhà đóng kín cửa, trên cửa có một lỗ ô vuông nhỏ. S nhìn qua lỗ ô vuông thấy trong nhà có một người nam giới không rõ mặt nên S đã đưa tiền qua lỗ ô vuông để mua 100.000 đồng ma túy Heroin. Người trong nhà đưa lại cho S 02 gói giấy màu trắng bên trong có chứa Heroin, S cầm cho vào túi quần phía sau bên phải đi về. Khi S đi đến trước cửa nhà số 266 T, Quận L, Hải Phòng thì bị phát hiện tiến hành bắt giữ S cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số 182/CT-VKS ngày 15/11/2018, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Đỗ Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Văn S mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự cho bị cáo Đỗ Văn S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của lực lượng công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/8/2018, Đỗ Văn S có hành vi cất giữ trái phép 0,1517 gam Heroin để sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà 266 T, Quận L, thành phố Hải Phòng nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ:

[4] Về nhân thân: Bị cáo có 05 tiền án mặc dù đều đã được xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu lao động cải tạo thành người có ích mà tiếp tục phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tính tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Đối với số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì thư. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với chiếc xe đạp thu giữ của S, S mượn của người hàng xóm là bà Nguyễn Thị M, nơi cư trú: Tổ 1, phường B, quận K, Hải Phòng và không nói là đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân xác định chiếc xe không liên quan đến vụ án, trả lại cho chị Mai quản lý, sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Đối với người bán ma túy cho S ngày 13/8/2018 quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân chưa xác định được chủ sở hữu của ngôi nhà và người bán ma túy, chưa có cơ sở để điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Căn cứ theo tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Bị cáo Đỗ Văn S sinh năm 1956. Theo quy định của Luật Người cao tuổi, bị cáo S là người cao tuổi nên căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự cho bị cáo S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Văn S 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14 tháng 8 năm 2018.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 16/11/2018 giữa Công an Quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Văn S.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Lê Chân;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nam Ninh

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên xét lần phạm tội này đối với hai tiền án chưa được xóa của bị cáo được tính là tình tiết định khung quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên như vậy cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu cải tạo thành người có ích mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội vì vậy cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.